

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST
Ngày: 16 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Khanh.
2. Ông Trần Thanh Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Việt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST- HS ngày 23 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo.

Lê Văn Nh, sinh năm 1988, nơi sinh: Tân Châu – An Giang; nơi cư trú: Ấp V, xã L, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; cha Lê Văn Tr, sinh năm 1946, mẹ bà Huỳnh Thị L1, sinh năm 1945, vợ La Ánh H, sinh năm 1988.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo Lê Văn Nh bị tạm giam từ ngày 16/8/2020 đến ngày 28/8/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/8/2020 đến ngày 24/11/2020.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị La Ánh H, sinh năm 1988, nơi cư trú: ấp Phú Yên, xã Phú Lộc, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn N2, sinh năm 1972, nơi cư trú: ấp V, xã Tr, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1948, nơi cư trú: Ấp V, xã L, huyện An Phú, tỉnh

An Giang.

- Ông La Bình M, sinh năm 1983, nơi cư trú: khóm Xuân Hòa, thị trấn T, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

(Bị cáo, chị H có mặt, ông N, ông Tr, anh M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 16/8/2020, Đội cảnh sát điều tra về kinh tế - ma túy Công an huyện Tịnh Biên tuần tra kiểm soát trên đường tỉnh lộ 948, khi đến khu vực ấp Măng Rò, xã Văn Giáo, huyện Tịnh Biên phát hiện Lê Văn Nh điều khiển xe mô tô biển số: 67F1-218.19 hướng Nhà Bàng – Vĩnh Trung có biểu hiện ghi vắn nên tiến hành kiểm tra phát hiện Nh cất giấu bên trong 02 bao tải ni lông màu xanh và 02 bọc nhựa màu đen trên xe mô tô chứa 1.550 bao thuốc lá trong đó: “ 1.200 bao Hero; 250 bao hiệu Jet; 100 bao hiệu Ram”. Nh khai nhận là thuốc lá điều nhập lậu mua của một người đàn ông Camphuchia tên Na (*không rõ họ, địa chỉ*) tại khu vực chợ Tịnh Biên mang về xã Vĩnh Trung bán lại kiếm lời thì bị phát hiện.

Cùng lúc này, có một đối tượng (không rõ tên địa chỉ) điều khiển xe mô tô biển số 62P1-452.18 chạy đến, phát hiện lực lượng Công An nên bỏ lại xe mô tô tẩu thoát. Qua kiểm tra phát hiện trên xe có 02 bao tải màu xanh và 03 bọc nhựa màu đen chứa 1.750 bao thuốc lá (hiệu Hero), nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng.

Ngày 24/8/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lê Văn Nh về hành vi “*Buôn bán hàng cấm*”.

Tại bản Cáo trạng số: 39CT-VKSTB - HS ngày 23/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị can Lê Văn Nh về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự đề xuất phạt đối với bị cáo:

Lê Văn Nh: từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “*Buôn bán hàng cấm*” . Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm.

- Về Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ *Tịch thu tiêu hủy vật chứng do không còn giá trị sử dụng, gồm:*

1.550 bao thuốc lá (trong đó 1.200 bao hiệu Hero; 250 bao hiệu Jet; 100 bao hiệu Ram); 02 bao ni lông màu xanh; 06 bọc nhựa màu đen;

+ *Tịch thu sung quỹ Nhà nước phương tiện sử dụng vào việc phạm tội:* 01 điện thoại di động hiệu Nokia; tiền Việt Nam 200.000 đồng thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

+ Trả lại cho chị La Ánh H: 01 xe mô tô biển số 67F1 – 218.19 và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Hà Minh Hạnh, do H không biết việc Nh sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại phiên tòa, bị cáo Nh khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Chị La Ánh H cho rằng; xe mô tô biển số: 67F1 – 218.19 do chị dành dụm tiền mua vào khoảng tháng 5/2019 với giá 10.000.000 đồng, để sử dụng làm phương tiện đi lại trong gia đình, chị không biết việc Nh sử dụng làm phương tiện phạm tội và xin nhận lại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa, những người làm chứng ông Nguyễn Văn N, ông Lê Văn Tr, ông La Bình M vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung:

[4] Hành vi phạm tội; tại phiên Tòa hôm nay bị cáo Lê Văn Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, bằng vật chứng thu giữ của bị cáo 1.550 bao thuốc lá trong đó: 1.200 bao Hero; 250 bao hiệu Jet; 100 bao hiệu Ram.

Ngoài lần bị phát hiện bắt quả tang vào ngày 03/8/2020, Nh còn mua 500 bao thuốc lá hiệu Hero bán lại cho một người không rõ họ tên, địa chỉ tại chợ Voi (xã Núi Voi, huyện Tịnh Biên) thu lợi được 200.000 đồng và tự nguyện giao nộp. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định, bị cáo Lê Văn Nh phạm tội “ *Buôn bán hàng cấm* ” tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi buôn bán hàng cấm không có nguồn gốc xuất xứ và chứng từ hợp pháp có số lượng như trên của bị cáo với lỗi cố ý nhằm kiếm lời, thu lợi bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến công tác quản lý kinh tế Nhà nước; đồng thời hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán hàng cấm, do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi vi phạm tội của bị cáo gây ra, đảm bảo mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người đã trưởng thành và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự cũng như nhận thức pháp luật và am hiểu đời sống pháp luật nhất định; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình; bản thân có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo sống, tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi 200.000 đồng. Có cha, mẹ ruột là ông Lê Văn Trò và bà Huỳnh Thị Liễu được Nhà nước tặng Huân huy chương kháng chiến hạng nhất, hạng ba.

Xét thấy, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1, khoản 2 Điều 51; có nhân thân tốt được chứng minh là ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân; chưa có tiền án, tiền sự; có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; Đối chiếu phù hợp với các quy định pháp luật và Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[7] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét đề nghị của kiểm sát viên, trên cơ sở cân nhắc đầy đủ và toàn diện tính

chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo. Đồng thời cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương.

[8] Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền 20.000.000 đồng.

[9] Đối với người đàn ông Camphuchia tên Na bán thuốc lá điều nhập lậu cho bị cáo Nh, cơ quan điều tra chưa xác định được họ, địa chỉ, việc Nh khai nhận ngoài lần bị phát hiện bắt quả tang, Nh còn 01 lần mua thuốc lá của người đàn ông tên Na nêu trên; vì vậy cơ quan Điều tra – Công an huyện Tịnh Biên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nh lần này và tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau, nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[10] Về vật chứng:

Trả lại xe mô tô biển số: 67F1 – 218.19 cho chị La Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa đã làm rõ việc bị cáo Nh lấy xe của gia đình vận chuyển buôn bán hàng cấm chị H không biết. Tuy nhiên, thông qua phiên tòa cũng đã nhắc nhở đối với chị H trong việc quản lý và giao phương tiện cho người khác sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng do không còn giá trị sử dụng, gồm:

1550 bao thuốc lá (gồm 1200 bao hiệu Hero; 250 bao hiệu Jet; 100 bao hiệu Ram); 02 bao ni lông màu xanh; 06 bọc nhựa màu đen;

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước phương tiện sử dụng vào việc phạm tội:* 01 điện thoại di động hiệu Nokia; tiền Việt Nam 200.000 đồng thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

[11] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, về mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Lê Văn Nh phạm tội” *Buôn bán hàng cấm* ”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Xử phạt:

+ Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lê Văn Nh 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03(ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/12/2020).

Giao bị cáo Lê Văn Nh cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc, huyện An Phú, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần của luật thi hành án hình sự trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Về Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền 20.000.000 (*hai mươi triệu*) đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng do không còn giá trị sử dụng, gồm:

1.550 bao thuốc thuốc lá (gồm 1.200 bao hiệu Hero; 250 bao hiệu Jet; 100 bao hiệu Ram); 02 bao nylon màu xanh; 06 bọc nhựa màu đen;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước phương tiện sử dụng vào việc phạm tội: 01 điện thoại di động hiệu Nokia; tiền Việt Nam 200.000 đồng thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

- Trả lại cho chị La Ánh H: 01 xe mô tô biển số 67F1 – 218.19 và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Hà Minh Hạnh, do H không biết việc Nh sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên, theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên ngày 30/11/2020).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBNTQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Văn Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng thời hạn kháng cáo vắng mặt là 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện Tịnh Biên (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS huyện Tịnh Biên (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Khánh

